

# CHƯƠNG TRÌNH LUYỆN THI IOE

## KHÓA HỌC LUYỆN THI IOE LỚP 4

GIÁO VIÊN: NGUYỄN NHƯ QUỲNH

Lý thuyết Thì tương lai gần

[www.vinastudy.vn](http://www.vinastudy.vn)

## THÌ TƯƠNG LAI GẦN (TƯƠNG LAI DỰ ĐỊNH)

### THE NEAR FUTURE TENSE

#### I. Cấu trúc (Forms)

✚ **Khẳng định:** S + be + going to + V-nguyên thể + O

Trong đó: S (subject): Chủ ngữ

Be: am/ is/ are

I – am; He/ She/ It – is; You, We, They – are

O (Object): Tân ngữ

*Ví dụ:* He is going to get married. (Anh ta sắp kết hôn).

✚ **Phủ định:** S + am not/ isn't/ aren't + going to + V-nguyên thể + O

*Ví dụ:* I am not going to buy a new car. (Tôi định sẽ không mua một chiếc ô tô mới).

He isn't going to see a movie tomorrow. (Anh ấy định sẽ không xem phim vào ngày mai)

✚ **Nghi vấn:** Am/ Is/ Are + S + going to + V-nguyên thể + O?

**Trả lời:** Yes, S + be / No, S + be not

*Ví dụ:* Is he going to rent a car? (Anh ta dự định thuê một chiếc ô tô phải không?)

Yes, he is/ No, he isn't.

#### II. Cách dùng (Usage)

**Thì tương lai dự định dùng để diễn tả:**

✚ Dự định trong tương lai gần hoặc một quyết định sẵn có.

**Ví dụ:** He is going to be an actor when he grows up. (Anh ấy dự định sẽ trở thành một diễn viên khi anh ấy trưởng thành).

✚ Dự đoán trong tương lai dựa trên bằng chứng ở hiện tại (nghĩ điều gì sẽ xảy ra dựa trên những lý do, dẫn chứng mà chúng ta có thể thấy ở hiện tại).

**Ví dụ:** Look at those dark clouds. It is going to rain. (Nhìn vào những đám mây đen kia. Trời sắp sửa mưa rồi). – mây đen là dẫn chứng để chúng ta dự đoán rằng trời sắp mưa.

**Chú ý:** Be going to không được sử dụng với các động từ: go, come – khi gặp các động từ này ta sẽ dùng thì hiện tại tiếp diễn để diễn tả.

**Ví dụ:** We are going to the movies tonight. (chúng ta sẽ đi xem phim tối nay). – không dùng **are going to go** mà dùng **are going**)

### **III. Dấu hiệu nhận biết (Adverbs)**

- tomorrow (ngày mai)

- next week/ month/ year ..... (tuần sau/ tháng sau/ năm sau...)

- In + thời gian: ví dụ: in 2 minutes: trong vòng hai phút tới (chú ý câu phải có các bằng chứng dẫn chứng ở hiện tại)